

Số: 75 /TB-ĐHGTVT

Hà Nội, ngày 10 tháng 01 năm 2014

THÔNG BÁO

Về việc tuyển sinh cao học đợt 1 năm 2014

Căn cứ Thông tư 10/2011/TT-BGDĐT ngày 28/02/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Quyết định 637/QĐ-ĐHGTVT về việc ban hành Hướng dẫn thực hiện Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ theo Thông tư số 10/2011/TT-BGDĐT ngày 28/02/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Trường Đại học Giao thông Vận tải tổ chức tuyển sinh cao học đợt 1 năm 2014. Hình thức đào tạo: không tập trung, theo học chế tín chỉ. Thời gian đào tạo: 2,0 năm.

Danh mục và mã số các ngành, chuyên ngành đào tạo xem tại phụ lục I.

1. Chỉ tiêu tuyển sinh dự kiến: 700

2. Điều kiện dự thi:

- a. Điều kiện văn bằng: Người dự thi cần thỏa mãn một trong các điều kiện sau:
 - Tốt nghiệp đại học đúng ngành, chuyên ngành hoặc phù hợp với ngành, chuyên ngành đăng kí dự thi.
 - Tốt nghiệp đại học ngành, chuyên ngành gần với ngành, chuyên ngành đăng kí dự thi. Trong trường hợp này thí sinh phải học bổ sung kiến thức trước khi nộp hồ sơ dự thi để có trình độ tương đương với ngành, chuyên ngành đăng ký (xem tại phụ lục II).

b. Có đủ sức khỏe để học tập.

c. Nộp hồ sơ đầy đủ, đúng thời hạn theo quy định của Hội đồng tuyển sinh.

3. Đối tượng ưu tiên:

Theo Điều 10 Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ ban hành kèm theo thông tư số 10/2011/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 02 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

4. Hồ sơ đăng ký dự thi gồm có:

- Phiếu dự tuyển và đơn xin dự tuyển.
- Bản sao hợp lệ bằng tốt nghiệp đại học và giấy chứng nhận kết quả học tập (bảng điểm). (*)
- Bản sao hợp lệ giấy chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có). (*)
- Bản sao hợp lệ giấy khai sinh.
- Giấy chứng nhận đủ sức khỏe để học tập của bệnh viện đa khoa cấp quận (huyện) trở lên.
- 04 ảnh chân dung 4x6 cm trong thời hạn 06 tháng tính từ ngày chụp đến ngày nộp hồ sơ đăng ký dự thi.
- 02 phong bì dán sẵn tem và ghi rõ địa chỉ, số điện thoại liên hệ của thí sinh.

Các mục có dấu () phải có bản chính để đối chiếu. Hồ sơ do Nhà trường phát hành.*

5. Thời gian nhận hồ sơ và thi tuyển:

a. Phát hành và nhận hồ sơ:

- Thời gian phát hành hồ sơ: Từ ngày 13/01/2014 đến ngày 10/02/2014.
- Thời gian nhận hồ sơ:
 - + Đối với các thí sinh không phải bổ sung kiến thức: Từ ngày 10/02/2014 đến ngày 21/02/2014.
 - + Đối với các thí sinh phải bổ sung kiến thức: Từ ngày 17/3/2014 đến ngày 21/3/2014. (Chỉ nhận hồ sơ khi thí sinh đã hoàn thành các môn học bổ sung kiến thức theo quy định).

b. Thời gian học bổ sung kiến thức và ôn tập:

- Học bổ sung kiến thức:

+ Các môn học bổ sung kiến thức của các ngành, chuyên ngành gần xem tại website của Trường: <http://www.utc.edu.vn>

+ Thí sinh đăng ký học bổ sung kiến thức từ ngày 10/01/2014 đến ngày 21/01/2014. Khi làm thủ tục thí sinh mang theo bản sao hợp lệ giấy chứng nhận kết quả học tập bậc đại học (bảng điểm) và bản chính để đối chiếu.

+ Thời gian học bổ sung kiến thức: Từ ngày 10/02/2014 đến ngày 07/3/2014.

- Ôn tập: Thời gian ôn tập từ ngày 24/02/2014 đến ngày 19/4/2014.

c. Thời gian thi tuyển: Dự kiến thi tuyển vào các ngày 26 và 27 tháng 4 năm 2014.

6. Môn thi tuyển:

Môn toán cao cấp, môn cơ sở (xem tại phụ lục I) và môn tiếng Anh (tương đương trình độ A₂ khung Châu Âu).

7. Địa chỉ liên hệ: Mọi thủ tục thí sinh liên hệ

- Tại Hà Nội: **PHÒNG KHẢO THÍ & ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO**

Phòng 205, nhà A9, Trường Đại học Giao thông Vận tải

Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 04.37606352.

Website: <http://www.utc.edu.vn>

- Tại TP.HCM: **BAN KHẢO THÍ**

Trường Đại học Giao thông Vận tải - Cơ sở II

450 Lê Văn Việt, phường Tăng Nhơn Phú A, quận 9, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 08.37305267; Fax: 08.38964736

Website: <http://utc2.edu.vn> > Tuyển sinh>Sau đại học

Nơi nhận:

- Các Bộ, Vụ, Viện, TCT;
- Sở GD&ĐT các tỉnh (TP);
- Sở GTVT các tỉnh (TP);
- Vụ GDĐH Bộ GD&ĐT (để báo cáo);
- Lưu HCTH, KTĐBCLĐT.

K/T HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký, đóng dấu)

PGS.TS. Nguyễn Ngọc Long

PHỤ LỤC I

DANH MỤC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CẤP IV TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC GIAO THÔNG VẬN TẢI

(Kèm theo Thông báo số 75/TB-ĐHGTVT ngày 10 tháng 01 năm 2014)

STT	Tên và mã ngành theo danh mục IV		Tên và mã số các ngành, chuyên ngành tuyển sinh		Ghi chú (Môn thi cơ sở)
	Tên ngành	Mã số	Tên ngành, chuyên ngành	Mã số	
1	Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	60.58.02.05	Xây dựng đường ô tô và đường thành phố	60.58.02.05.01	Cơ học đất
			Xây dựng sân bay	60.58.02.05.02	
			Xây dựng đường sắt	60.58.02.05.03	
			Xây dựng cầu hầm	60.58.02.05.04	
			Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông đô thị	60.58.02.05.05	
			Quản lý xây dựng công trình giao thông	60.58.02.05.06	
2	Kỹ thuật cơ sở hạ tầng	60.58.02.10	Kỹ thuật hạ tầng đô thị	60.58.02.10	
3	Kỹ thuật cơ khí động lực	60.52.01.16	Máy xây dựng - xếp dỡ	60.52.01.16.01	Sức bền vật liệu
			Kỹ thuật ô tô - máy kéo	60.52.01.16.02	
			Khai thác, bảo trì ô tô - máy kéo	60.52.01.16.03	
			Kỹ thuật đầu máy xe lửa - toa xe	60.52.01.16.04	
			Khai thác, bảo trì đầu máy xe lửa - toa xe	60.52.01.16.05	
4	Kỹ thuật điện tử	60.52.02.03	Kỹ thuật điện tử	60.52.02.03	Xử lý tín hiệu số
5	Kỹ thuật viễn thông	60.52.02.08	Kỹ thuật viễn thông	60.52.02.08	
6	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	60.52.02.16	Tự động hóa	60.52.02.16	Lý thuyết điều khiển tự động
7	Công nghệ thông tin	60.48.02.01	Công nghệ thông tin	60.48.02.01	Tin học cơ sở
8	Quản lý xây dựng	60.58.03.02	Kinh tế xây dựng	60.58.03.02.01	Kinh tế vi mô
9	Tổ chức và quản lý vận tải	60.84.01.03	Tổ chức và quản lý vận tải	60.84.01.03	Nhập môn vận tải
10	Quản trị kinh doanh	60.34.01.02	Quản trị kinh doanh	60.34.01.02	Quản trị học

PHỤ LỤC II
DANH MỤC CÁC NGÀNH, CHUYÊN NGÀNH GẦN
ĐỐI VỚI CÁC NGÀNH, CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ
CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC GIAO THÔNG VẬN TẢI

(Kèm theo Thông báo số 75 /TB-ĐHGTVT ngày 10 tháng 01 năm 2014)

Các thí sinh tốt nghiệp đại học ngành, chuyên ngành gần với ngành, chuyên ngành đăng ký dự thi phải học các môn bổ sung kiến thức và có chứng chỉ trước khi nộp hồ sơ. Các ngành, chuyên ngành dưới đây được coi là ngành, chuyên ngành gần đối với các ngành, chuyên ngành đào tạo trình độ thạc sĩ của Trường Đại học Giao thông Vận tải.

1. Các ngành (hoặc các chuyên ngành) thuộc khối xây dựng công trình (Công trình giao thông, Công trình thủy lợi, Kiến trúc, Xây dựng dân dụng - Công nghiệp) đăng ký dự thi vào các chuyên ngành thuộc khoa Công trình hoặc chuyên ngành Kinh tế xây dựng.
2. Các ngành (hoặc các chuyên ngành) thuộc khối cơ khí đăng ký dự thi vào các chuyên ngành thuộc khoa Cơ khí.
3. Các chuyên ngành thuộc khối Điện - Điện tử đăng ký dự thi vào các chuyên ngành thuộc khoa Điện - Điện tử.
4. Các ngành thuộc khối kinh tế, kỹ thuật, xã hội đăng ký dự thi vào ngành Quản trị kinh doanh.
5. Chuyên ngành Toán, Lý - Tin, Sinh - Tin, Kỹ thuật Điện tử - Truyền thông, Kỹ thuật điện-Điện tử, Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa, Tự động hóa thiết kế cầu đường, Tự động hóa thiết kế cơ khí đăng ký dự thi vào ngành Công nghệ thông tin.

Các trường hợp còn lại đều được coi là ngành, chuyên ngành khác, Nhà trường không nhận hồ sơ đăng ký dự thi.